

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục và Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 63/2023/TT-BTC ngày 16/10/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của một số Thông tư quy định về phí, lệ phí của Bộ trưởng Bộ Tài chính nhằm khuyến khích sử dụng dịch vụ công trực tuyến;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 48 /TTr-SCT ngày 31/10/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục và Quy trình nội bộ giải quyết 02 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương.

Điều 2. Sở Công Thương có trách nhiệm cập nhật và công khai thủ tục hành chính tại Điều 1 Quyết định này vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính và tích hợp dữ liệu để công khai trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính theo đúng quy định (chậm nhất sau 03 ngày làm việc kể từ ngày ký ban hành); niêm yết, công khai các thủ tục hành chính này tại Trung tâm Phục vụ hành chính công và trên Trang thông tin điện tử của Sở; thực hiện giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền, theo đúng quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Công Thương và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Hồ Thị Nguyên Thảo

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC VẬT LIỆU NỔ CÔNG NGHIỆP, TIỀN CHẤT THUỐC NỔ THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 1532/QĐ-UBND ngày 08 tháng 11 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Yên)

I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG:

TT	Mã TTHC	Thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Lệ phí (nếu có)	Văn bản QPPL quy định nội dung sửa đổi	Ghi chú
Lĩnh vực Vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ							
1	2.001434	Cấp Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương	05 ngày	- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công, 206A Trần Hưng Đạo, F4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên. - Qua dịch vụ bưu chính công ích. - Công dịch vụ công trực tuyến tỉnh Phú Yên tại địa chỉ http://dichvucong.phuyen.gov.vn	- Thực hiện Thông tư 63/2023/TT-BTC ngày 16/10/2023 của Bộ Tài Chính sửa đổi, bổ sung một số điều của một số Thông tư quy định về phí, lệ phí của Bộ trưởng Bộ Tài chính nhằm khuyến khích sử dụng dịch vụ công trực tuyến: *Trường hợp tổ chức nộp hồ sơ đề nghị cấp phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp theo hình thức trực tuyến: - Kể từ ngày 01 tháng 12 năm 2023 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2025 , áp dụng mức thu phí bằng 90% (chín mươi phần trăm) mức thu phí quy định tại Khoản 1 Điều 3 Thông tư 148/2016/TT-BTC ngày 14/10/2016 của Bộ Tài Chính. +Thẩm định cấp phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp phục vụ tìm kiếm, thăm dò, khai thác trên biển và thềm lục	Thông tư số 63/2023/TT-BTC ngày 16/10/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của một số thông tư quy định về phí, lệ phí của Bộ trưởng Bộ Tài chính nhằm khuyến khích sử dụng dịch vụ công trực tuyến	

				<p>địa, mức thu: 4.500.000đ</p> <p>+Thẩm định cấp phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp phục vụ thi công, phá dỡ công trình, mức thu: 3.600.000đ</p> <p>+ Thẩm định cấp phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp phục vụ tìm kiếm, thăm dò, khai thác trên đất liền, mức phí: 3.150.000 đ</p> <p>+ Thẩm định cấp phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp phục vụ nghiên cứu, kiểm định, thử nghiệm, mức thu 1.800.000đ</p> <p>- Kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2026 trở đi, áp dụng mức thu phí quy định tại Khoản 1 Điều 3 Thông tư 148/2016/TT- BTC ngày 14/10/2016 của Bộ Tài Chính.</p> <p>+Thẩm định cấp phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp phục vụ tìm kiếm, thăm dò, khai thác trên biển và thềm lục địa, mức thu: 5.000.000đ</p> <p>+Thẩm định cấp phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp phục vụ thi công, phá dỡ công trình, mức thu: 4.000.000đ</p> <p>+ Thẩm định cấp phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp phục vụ tìm kiếm, thăm</p>		
--	--	--	--	--	--	--

					<p>dồ, khai thác trên đất liền, mức phí: 3.500.000 đ</p> <p>+ Thẩm định cấp phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp phục vụ nghiên cứu, kiểm định, thử nghiệm, mức thu 2.000.000đ</p>		
2	2.001433	Cấp lại Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương	05 ngày	<p>- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công, 206A Trần Hưng Đạo, F4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên.</p> <p>- Qua dịch vụ bưu chính công ích.</p> <p>- Cổng dịch vụ công trực tuyến tỉnh Phú Yên tại địa chỉ http://dichvucong.phuyen.gov</p>	<p>*Trường hợp tổ chức nộp hồ sơ đề nghị cấp lại phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp theo hình thức trực tuyến:</p> <p>- Kể từ ngày 01 tháng 12 năm 2023 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2025, Trường hợp cấp lại, điều chỉnh giấy phép nhưng không có thay đổi về địa điểm, quy mô, điều kiện hoạt động sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thì áp dụng mức thu bằng 50% (năm mươi phần trăm) mức thu tương ứng theo quy định tại khoản 1 Điều 3 Thông tư 148/2016/TT-BTC ngày 14/10/2016 của Bộ Tài Chính.</p> <p>+Thẩm định cấp phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp phục vụ tìm kiếm, thăm dò, khai thác trên biển và thêm lục địa, mức thu: 2.250.000đ</p> <p>+Thẩm định cấp phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp phục vụ</p>	<p>Thông tư số 63/2023/TT-BTC ngày 16/10/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của một số thông tư quy định về phí, lệ phí của Bộ trưởng Bộ Tài chính nhằm khuyến khích sử dụng dịch vụ công trực tuyến</p>	

					<p>thi công, phá dỡ công trình, mức thu: 1.800.000đ</p> <p>+ Thẩm định cấp phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp phục vụ tìm kiếm, thăm dò, khai thác trên đất liền, mức phí: 1.575.000 đ</p> <p>+ Thẩm định cấp phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp phục vụ nghiên cứu, kiểm định, thử nghiệm, mức thu 900.000đ</p> <p>- Kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2026 trở đi, áp dụng mức thu phí quy định tại Khoản 2 Điều 3 Thông tư 148/2016/TT-BTC ngày 14/10/2016 của Bộ Tài Chính.</p> <p>+Thẩm định cấp phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp phục vụ tìm kiếm, thăm dò, khai thác trên biển và thềm lục địa, mức thu: 2.500.000đ</p> <p>+Thẩm định cấp phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp phục vụ thi công, phá dỡ công trình, mức thu: 2.000.000đ</p> <p>+ Thẩm định cấp phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp phục vụ tìm kiếm, thăm dò, khai thác trên đất liền, mức phí: 1.750.000 đ</p> <p>+ Thẩm định cấp phép sử dụng vật liệu nổ công</p>		
--	--	--	--	--	--	--	--

					nghiệp phục vụ nghiên cứu, kiểm định, thử nghiệm, mức thu 1.000.000đ		
--	--	--	--	--	--	--	--

II. QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

1. Cấp Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương

TT	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý	Thời gian thực hiện
Bước 1	Kiểm tra và tiếp nhận hồ sơ: - Nếu chưa hợp lệ thì hướng dẫn bổ sung. - Nếu hợp lệ thì tiếp nhận và viết giấy biên nhận hồ sơ - Chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn	Công chức được cử tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	½ ngày
Bước 2	Xử lý hồ sơ thủ tục hành chính: Gồm các nội dung	Phòng Năng lượng – KT	
	- Chuyển chuyên viên xử lý	Lãnh đạo phòng	½ ngày
	- Xem xét giải quyết theo nhiệm vụ được giao. Dự thảo kết quả xử lý trình lãnh đạo phòng	Chuyên viên	01 ngày
	- Đồng ý với kết quả xử lý của chuyên viên thì trình lãnh đạo cơ quan - Không đồng ý với kết quả xử lý của chuyên viên thì yêu cầu chỉnh sửa, bổ sung	Lãnh đạo phòng	½ ngày
Bước 3	- Đồng ý kết quả xử lý của phòng chuyên môn thì ký phê duyệt, chuyển bộ phận Văn thư phát hành. - Không đồng ý với kết quả xử lý thì chuyển lại phòng chuyên môn chỉnh sửa, bổ sung	Lãnh đạo cơ quan	01 ngày
Bước 4	Cho số, vào sổ, phát hành văn bản	Văn thư	½ ngày
Bước 5	Chuyển kết quả từ Sở Công Thương đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Văn thư + Bru điện	½ ngày
Bước 6	- Xác nhận trên Cổng dịch vụ công trực tuyến; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/ cá nhân và thu phí, lệ phí (nếu có).	Công chức được cử tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	½ ngày
	Tổng thời gian giải quyết		05 ngày

2. Cấp lại Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương

TT	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý	Thời gian thực hiện
Bước 1	Kiểm tra và tiếp nhận hồ sơ: - Nếu chưa hợp lệ thì hướng dẫn bổ sung. - Nếu hợp lệ thì tiếp nhận và viết giấy biên nhận hồ sơ - Chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn	Công chức được cử tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	½ ngày

Bước 2	Xử lý hồ sơ thủ tục hành chính: Gồm các nội dung	Phòng Năng lượng – KT	
	- Chuyển chuyên viên xử lý	Lãnh đạo phòng	½ ngày
	- Xem xét giải quyết theo nhiệm vụ được giao. Dự thảo kết quả xử lý trình lãnh đạo phòng	Chuyên viên	01 ngày
	- Đồng ý với kết quả xử lý của chuyên viên thì trình lãnh đạo cơ quan - Không đồng ý với kết quả xử lý của chuyên viên thì yêu cầu chỉnh sửa, bổ sung	Lãnh đạo phòng	½ ngày
Bước 3	- Đồng ý kết quả xử lý của phòng chuyên môn thì ký phê duyệt, chuyển bộ phận Văn thư phát hành. - Không đồng ý với kết quả xử lý thì chuyển lại phòng chuyên môn chỉnh sửa, bổ sung	Lãnh đạo cơ quan	01 ngày
Bước 4	Cho số, vào sổ, phát hành văn bản	Văn thư	½ ngày
Bước 5	Chuyển kết quả từ Sở Công Thương đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Văn thư + Bru điện	½ ngày
Bước 6	- Xác nhận trên Cổng dịch vụ công trực tuyến; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/ cá nhân và thu phí, lệ phí (nếu có).	Công chức được cử tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	½ ngày
	Tổng thời gian giải quyết		05 ngày